

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:36/2025/HS-ST

Ngày: 16/5/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân 1. Ông Nguyễn Văn Ri

2. Ông Nguyễn Thành Vui

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Anh H- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Giang Huy- Kiểm sát viên .

Ngày 16/5/2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:40/TLST-HS ngày 28/3/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/QĐXXST-HS ngày 29/4/2025; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 04/TB-TA ngày 12/5/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế H, Sinh ngày 19/5/1966 tại: Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp 1, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp:Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C (đã chết)và bà Huỳnh Thị P; Bị cáo có vợ Trần Thị T, sinh năm: 1971; có 02 người con lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1992; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Kiều P sinh năm 1986(vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 1, khu phố Xa Cam, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2022, Nguyễn Thế H có hoạt động thu mua nông sản từ các hộ dân trên địa bàn huyện Lộc Ninh để bán lại kiếm lời nhưng không đăng ký kinh doanh. Đến ngày 02/01/2022, trên danh nghĩa cá nhân, Nguyễn Thế H đã ký hợp đồng mua bán nông sản là hạt điều thô với Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phúc Vinh, có chi nhánh tại Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư thuộc xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh. Sau khi ký hợp đồng, H đã sử dụng địa điểm nhà của H tại ấp 1, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh để thu mua hạt điều của các hộ dân lân cận. Trong thời gian từ ngày 08/3/2022 đến 15/04/2022, H đã tiến hành bán hạt điều thô cho công ty Phúc Vinh nhưng do biết nếu đóng thuế sẽ không lời được nhiều nên H đã không thực hiện việc đăng ký thuế và không kê khai nộp thuế, cụ thể như sau:

Ngày 08/3/2022, H bán số lượng 102.140kg, thanh toán số tiền là 2.737.352.000 đồng;

Ngày 15/3/2022, H bán số lượng 77.530kg, thanh toán số tiền là 2.077.804.000 đồng;

Ngày 22/3/2022, H bán số lượng 85.760kg, thanh toán số tiền là 2.298.368.000 đồng;

Ngày 08/4/2022, H bán số lượng 57.165kg, thanh toán số tiền là 1.492.006.500 đồng;

Ngày 15/4/2022, H bán số lượng 80.130kg, thanh toán số tiền là 2.091.393.000 đồng;

Như vậy, Nguyễn Thế H có tổng cộng 05 lần bán hạt điều thô cho công ty Phúc Vinh với tổng số lượng là 402.725kg, thanh toán tổng số tiền là 10.696.923.500 đồng.

Trong tổng số lượng hạt điều đã bán cho Công ty Phúc Vinh, ngoài số lượng hạt điều là do H trực tiếp thu mua của người dân, còn có một phần là của bà Nguyễn Thị Kiều Phương, là em ruột của H gửi H bán giúp.

Tại Kết luận giám định số 3001/KLGD-CCTKVLNBĐ ngày 29/10/2024 của Chi cục thuế khu vực Lộc Ninh – Bù Đốp kết luận nội dung giám định về lĩnh vực thuế như sau:

Hành vi của ông Nguyễn Thế H có hoạt động, thực hiện mua, bán hàng hóa (hạt điều thô) cho Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phúc Vinh trong thời gian từ 08/03/2022 đến 15/04/2022 tại huyện Lộc Ninh nhưng không đăng ký thuế

với cơ quan thuế Chi cục Thuế khu vực Lộc Ninh - Bù Đốp là hành vi trốn thuế theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Luật Quản lý thuế.

Xác định số tiền trốn thuế đối với ông Nguyễn Thế H:

Do ông Nguyễn Thế H sử dụng CCCD của cá nhân để thực hiện các giao dịch mua bán hạt điều thô với Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phúc Vinh như ký hợp đồng mua bán nông sản, ký biên bản xác nhận giao nhận hàng hóa, ký phiếu chỉ mua hạt điều thô của Công ty TNHH sản xuất thương mại Phúc Vinh.

Căn cứ Phụ lục 1- Danh mục ngành nghề tính thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân theo tỷ lệ % trên doanh thu đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh ban hành kèm theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh: Đối với hoạt động bán buôn, bán lẻ các loại hàng hóa (trừ giá trị hàng hóa đại lý bán đúng giá hưởng hoa hồng) thì tỷ lệ % tính thuế giá trị gia tăng là 01% và tỷ lệ % tính thuế thu nhập cá nhân là 0,5%; Áp dụng xác định số tiền trốn thuế đối với ông Nguyễn Thế H như sau:

Thuế giá trị gia tăng: $10.696.923.500 \text{ đồng} \times 01\% = 106.969.235 \text{ đồng}$.

Thuế thu nhập cá nhân: $10.696.923.500 \text{ đồng} \times 0,5\% = 53.484.618 \text{ đồng}$.

Cộng số thuế giá trị gia tăng và thu nhập cá nhân phải nộp: $106.969.235 \text{ đồng} + 53.484.618 \text{ đồng} = 160.453.853 \text{ đồng}$.

Lệ phí Môn bài năm 2022: Miễn lệ phí môn bài trong năm đầu ra hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với hộ gia đình, cá nhân, nhóm cá nhân theo Điểm c Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 22/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thế H đã tự nguyện thực hiện nghĩa vụ kê khai và nộp thuế với số tiền là 160.453.853 đồng

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSLN ngày 19/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội “Trốn thuế” theo điểm a khoản 1 Điều 200 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H về tội “Trốn thuế”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 200, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ 100.000.000đ đến 120.000.000đ

Bị cáo không tranh luận, không kêu oan

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu đã thu thập trong quá trình điều tra, về thời gian bị cáo thực hiện việc mua bán nông sản giữ bị cáo với công ty TNHH Sản xuất- thương mại Phúc Vinh và địa điểm giao nhận hàng hóa và căn cứ theo Kết luận giám định số 3001/KLGĐ-CCTKVLNBĐ ngày 29/10/2024 của Chi cục thuế khu vực Lộc Ninh – Bù Đốp trong về lĩnh vực thuế.

Có đầy đủ cơ sở khách quan để xác định:

Từ ngày 08/3/2022 đến 15/4/2022 Nguyễn Thê H đã bán hạt điều thô cho công ty Phúc Vinh với tổng số lượng là 402.725kg, và được thanh toán tổng số tiền là 10.696.923.500 đồng. Nhưng bị cáo không nộp hồ sơ đăng ký thuế; hồ sơ khai thuế theo quy định của pháp luật về thuế.

Đối với số tiền bị cáo bán hạt điều thô thu về 10.696.923.500 đồng nếu kê khai thuế bị cáo phải nộp số tiền thuế giá trị gia tăng 106.969.235đ và thuế thu nhập cá nhân số tiền 53.484.618đ. tổng số tiền thuế mà bị cáo phải nộp 160.453.853đ. Như vậy đối chiếu với điểm a khoản 1 Điều 200 của BLHS hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trốn thuế.

[3] Về ý thức chủ quan của bị cáo nhận thức được việc kinh doanh, mua bán của cá nhân, hộ gia đình hoặc tổ chức thì người kinh doanh phải có nghĩa vụ đăng ký và kê khai với cơ quan thuế để thực hiện nghĩa vụ của hộ gia đình kinh doanh. Nhưng bị cáo đã không thực hiện việc kê khai mục đích là vì lợi ích riêng cho bản thân không phải nộp thêm số tiền lớn.

Trên cơ sở đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội trốn thuế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 200 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với bà Nguyễn Thị Kiều P là em ruột của bị cáo có gửi số lượng hạt điều cho bị cáo bán hộ là 198.695kg lẽ ra phải buộc bà P phải có trách nhiệm trả lại cho ông H số tiền mà ông H đã chịu thuế trong số lượng hạt điều của bà P. Do số tiền phải chịu thuế của bà P chưa đủ định lượng nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh không có căn cứ xử lý.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý kinh tế của nhà nước, làm thất thoát nguồn thu về ngân sách cho địa phương. Do đó, cần có hình phạt tương xứng đối với tính chất của vụ án.

[4]Xét về nhân thân:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng.

[5]Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.Sau khi bị khởi tố, bị đã tự nguyện liên hệ với cơ quan thuế và nộp lại toàn bộ số thuế theo quy định.

Do vậy được hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị có không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cho bị cáo là phù hợp nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra,cơ quan điều tra không thu giữ bất cứ tài sản gì của bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 200 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội: “*Trốn thuế*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 200, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H 100.000.000đ(một trăm triệu) sung ngân sách nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Lộc Ninh
- Bị cáo, Người có liên quan
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Liêm

